

KẾ HOẠCH

Thực hiện trồng sản xuất trên địa bàn huyện Ngọc Hôi năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30/9/2020 Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; Nghị quyết số 05-NQ/ĐH ngày 24/7/2020 Đại hội Đảng bộ huyện Ngọc Hôi lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025; Văn bản số 101/UBND-NNTN ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh về chỉ tiêu trồng rừng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04-CT/HU, ngày 16/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Thông báo số 104-TB/KL ngày 24/02/2021 kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về lộ trình thực hiện trồng, khoanh nuôi phục hồi rừng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND huyện về thực hiện trồng, khoanh nuôi phục hồi rừng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Ngọc Hôi; Kế hoạch số 451/KH-UBND, ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về trồng rừng giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 9/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2023 trên địa bàn với những nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, huyện trong việc triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phát triển rừng trên địa bàn huyện.

- Phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, góp phần ổn định đời sống người dân sống gần rừng, gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng.

2. Yêu cầu: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã; các đơn vị chủ rừng xác định cụ thể trách nhiệm, huy động các nguồn lực, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để trồng rừng đạt chỉ tiêu năm 2023.

II. Mục tiêu năm 2023

1) Quy mô diện tích: 533 ha⁽¹⁾, địa điểm tại các xã: Đăk Ang 233 ha, Đăk Dục 10 ha, Đăk Nông 10 ha, Đăk Xú 80 ha, Sa Loong 80 ha, Đăk Kan 20 ha và Pờ Y 100 ha.

2) Kinh phí trồng rừng:

⁽¹⁾ Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 9/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

- Xây dựng Phương án trồng rừng, Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện trồng rừng (hỗ trợ 10,95 triệu đồng/1ha ban đầu gồm: cây giống, phân bón; thuốc bảo vệ thực vật, hỗ trợ công tác khuyến lâm 0,5 triệu/1ha/4năm, lập hồ sơ thiết kế dự toán; bản đồ hoàn công khi triển khai trồng rừng 0,35 triệu/1ha; Chi phí lập, thẩm định DA, lập thẩm định HS mời thầu, HS yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, HS đề xuất, thẩm định...0,1 triệu đồng/1ha); Kinh phí cộng đồng, nhân dân đóng góp bằng công lao động cả chu kỳ trồng rừng: 49,369187 triệu đồng/01ha. Nhân dân tự trồng, chăm sóc rừng theo quy định tại Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các Công ty nông, lâm nghiệp.

- Tổng kinh phí khoảng **32.150,127 triệu đồng**, trong đó: Dự kiến Kinh phí Nhà nước hỗ trợ **5.836,35 triệu đồng**. Dự kiến kinh phí Nhân dân đóng góp **26.313,777 triệu đồng**.

(Có các biểu mẫu kèm theo)

III. Hiệu quả của thực hiện phát triển rừng

1. Hiệu quả về kinh tế

- Đề triển khai đồng bộ, toàn diện và phát huy hiệu quả tiềm năng đất đai, lao động nhằm nâng cao đời sống, tạo thu nhập cho người dân ổn định, bền vững, gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sống, nâng cao độ che phủ rừng.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả tiềm năng đất đai để phát triển kinh tế của địa phương.

- Tham khảo giá hiện tại sau khi đã trừ chi phí khai thác về: Đơn giá bán gỗ 1.000.000 đồng/m³, củi 200.000 đồng/m³ thì tổng giá trị 01 ha rừng sau khai thác là khoảng trên: 150.456.000 đồng. Năm thứ 4 và năm thứ 5 cây khép tán được hưởng tiền dịch vụ môi trường rừng theo quy định, tạo nguồn thu nhập đáng kể cho người dân.

2. Hiệu quả về xã hội

- Tham gia trồng rừng góp phần tạo thu nhập, giải quyết được công ăn, việc làm cho lực lượng lao động ở nông thôn, nhất là lao động nghèo. Đây là điều kiện để thực hiện kế hoạch hành động về “*nông nghiệp, nông dân, nông thôn*” góp phần tăng giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp trên địa bàn.

- Đối với vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, việc trồng cây lâm nghiệp sẽ góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống, xóa đói, giảm nghèo làm giảm đi các tệ nạn xã hội ở nông thôn. Nâng cao nhận thức cho người dân trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng; bảo vệ môi trường sinh thái.

3. Hiệu quả về môi trường

Hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu trên địa bàn huyện không những đem lại hiệu quả kinh tế cao cho các hộ gia đình trồng

rừng mà còn đóng góp rất lớn về hiệu quả môi trường. Trồng với mật độ hợp lý, chăm sóc đúng kỹ thuật sẽ hạn chế xói mòn và bảo vệ nguồn nước. Thông qua việc trồng rừng, đất đai, tiểu khí hậu và cảnh quan được cải thiện. Hiện nay việc trồng rừng để giảm thiểu tác động thay đổi khí hậu được xem là một trong những ưu tiên hàng đầu.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm huyện rà soát diện tích Nhân dân đã và đang đăng ký nhu cầu trồng rừng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trước khi tham mưu UBND huyện xây dựng Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND các xã tham mưu UBND huyện rà soát diện tích sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp để xây dựng kế hoạch giao đất, giao rừng cho cộng đồng dân cư, các hộ gia đình sử dụng đúng mục đích; giải quyết đất sản xuất để người dân sản xuất ổn định lâu dài hạn chế tình trạng lấn chiếm đất rừng trái phép và phá rừng làm nương rẫy.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tổng hợp nhu cầu đăng ký của các xã về hỗ trợ trồng rừng sản xuất của nhân dân, cộng đồng dân cư trên địa bàn; Chủ động tham mưu đề xuất UBND huyện lựa chọn Công ty, đơn vị tư vấn thiết kế đo đạc lập hồ sơ để thực hiện dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu năm 2023 trên địa bàn theo quy định, hoàn thành **trong quý I năm 2023**. Đối với các xã đã có danh sách đăng ký nhu cầu trồng rừng triển khai thực hiện ngay công tác đo đạc thiết lập hồ sơ.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu theo quy định của Luật đầu tư công và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các Công ty nông, lâm nghiệp và các Văn bản liên quan khác trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện hoàn thành hồ sơ **trước ngày 30/5/2023; triển khai cấp phát vật tư, giống cây trồng rừng theo mùa vụ và tình hình thời tiết dự kiến từ tháng 6 đến tháng 8/2023⁽²⁾**.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ trồng bổ sung, cấp phân bón, vật tư cho Nhân dân trồng dặm, chăm sóc diện tích trồng rừng năm 2021, 2022 theo Phương án, Dự án được phê duyệt.

⁽²⁾ Công văn 409/SNN-KH, ngày 21/02/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tập trung triển khai các giải pháp chuẩn bị cho mùa vụ trồng rừng năm 2023.

3. Ủy ban nhân dân các xã

- Chỉ tiêu trồng rừng năm 2023 của UBND huyện giao⁽³⁾ tổ chức rà soát diện tích đất trồng rừng, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trong năm 2023, hoàn thành trong **tháng 03/2023**.

- Tăng cường chỉ đạo công chức chuyên môn; UBND các xã phối hợp với các đơn vị có liên quan (*Hạt Kiểm lâm huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường*) rà soát diện tích đất sản xuất nương rẫy (*cây ngắn ngày: như sắn, lúa rẫy...*), đất trống, bạc màu của được giao cho cộng đồng dân cư, đất sản xuất Nhân dân thuộc quy hoạch đất lâm nghiệp để đăng ký nhu cầu trồng rừng đạt vượt chỉ tiêu giao trồng rừng các xã (*gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) **chậm nhất trước ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Công văn số 284/UBND-NN, ngày 13/02/2023 của UBND huyện** về việc rà soát đăng ký nhu cầu hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2023 để Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn liên hệ đơn vị tư vấn đo đạc thiết lập hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Nếu quá thời gian trên địa phương nào không thực hiện thì chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn phối hợp với đơn vị đo đạc kiểm tra diện tích đất đăng ký nhu cầu trồng rừng của Nhân dân hoàn thành trong quý I/2023 để thiết lập hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo các ban ngành phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp phát vật tư, giống cây trồng rừng khi có Thông báo.

- Giám sát, kiểm tra và tuyên truyền, vận động Nhân dân tổ chức triển khai trồng rừng khi được cấp phát vật tư, giống cây trồng theo đúng mùa vụ **từ tháng 6 đến tháng 8/2023**.

- Quản lý chặt chẽ diện tích rừng và đất rừng trên địa bàn quản lý. Tuyên truyền, vận động Nhân dân triển khai khoanh nuôi phục hồi rừng theo hướng: Đối với diện tích Nhân dân sản xuất nông nghiệp (*trồng cây cao su, cà phê, ăn quả*) có tán như cây rừng trên đất lâm nghiệp xem xét lập thủ tục giao đất, giao rừng theo quy định để hộ gia đình tiếp tục sản xuất, đồng thời khoanh nuôi, từng bước phục hồi lại rừng⁽⁴⁾. Đối với diện tích Nhân dân đã sản xuất nương rẫy trồng cây ngắn ngày có cây bụi xen cây gỗ chưa tính được tỷ lệ che phủ rừng: Rà soát diện tích bảo vệ, chống chặt phá cây tái sinh hiện có; phòng cháy, chữa cháy rừng, khuyến khích trồng xen cây nông nghiệp ngắn ngày và bảo vệ cây tái sinh, khuyến khích tự trồng bổ sung cây rừng, trồng cây đa mục đích (*cây ăn quả: Mít, bơ, mắc ca,...*). Đối với diện tích rừng là tre, nứa, lồ ô,... của các chủ rừng quản lý chưa tính được tỷ lệ độ che phủ rừng (*có tỷ lệ che phủ từ 20% đến dưới 60%*): Rà soát diện tích, không được khai thác (*cây và măng*) trong giai đoạn khoanh nuôi, quản lý tốt diện tích không được lấn chiếm sản xuất nông nghiệp.

⁽³⁾ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

⁽⁴⁾ Công văn số 09/UBND-NNNTN, ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh về việc xử lý diện tích sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tiếp tục bảo vệ, chăm sóc diện tích rừng trồng năm 2021, 2022 để thành rừng.

4. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi

- Phối hợp UBND các xã, các đơn vị liên quan rà soát diện tích trên lâm phần quản lý, không để người dân đăng ký trồng rừng chồng lấn trên lâm phần do Công ty quản lý.

- Quản lý chặt chẽ diện tích rừng và đất rừng thuộc lâm phần quản lý, nhất là không để tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép. Xây dựng kế hoạch triển khai trồng rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

5. Hạt Kiểm lâm huyện

- Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn hướng dẫn, phối hợp UBND các xã kiểm tra, rà soát nhu cầu đăng ký hỗ trợ trồng rừng sản xuất của Nhân dân phù hợp với rừng sản xuất không để chồng lấn diện tích theo dõi diễn biến rừng, chồng lấn diện tích của các chủ rừng để trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án.

- Hướng dẫn Nhân dân kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng đảm bảo diện tích trồng mới rừng thành rừng; kiểm tra, giám sát theo dõi tiến độ trồng rừng của Nhân dân.

- Thực hiện nghiêm, quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời, phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả các hành vi xâm hại và lấn chiếm rừng trái phép.

- Theo dõi, hướng dẫn UBND các xã sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng theo đúng quy định, trong đó chú trọng đến việc trồng rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng.

- Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường đẩy mạnh công tác tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch giao đất, giao rừng cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình thực hiện công tác quản lý, bảo vệ; trồng rừng và khoanh nuôi phục hồi rừng theo quy định.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ trồng rừng năm 2023; chăm sóc rừng đã trồng năm 2021, 2022 chuyên nguồn và bố trí nguồn kinh phí theo kế hoạch thực hiện Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2021, 2022 theo Phương án, Dự án được UBND tỉnh, UBND huyện phê duyệt; đồng thời, hướng dẫn các đơn vị, UBND các xã thực hiện thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

7. Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền pháp luật về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, gắn liền giáo dục pháp luật với nâng cao nhận thức về trách nhiệm và quyền hưởng lợi của mỗi gia

đình và cộng đồng dân cư địa phương trong việc bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương.

- Thường xuyên xây dựng các chuyên đề, bài viết, đưa tin... về quản lý bảo vệ và phát triển rừng, biểu dương các gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong việc tham gia bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Phòng Nội vụ: Tham mưu đề xuất UBND huyện biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; đồng thời, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp năm 2017.

9. Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện: Thực hiện công tác điều tra, dự tính dự báo sâu, bệnh dịch hại cây trồng rừng và phối hợp với UBND các xã thông tin, hướng dẫn Nhân dân trồng rừng thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh dịch hại trên cây trồng.

10. Các Đoàn Biên phòng đóng chân trên địa bàn huyện; Công an huyện; Ban chỉ huy Quân sự huyện: Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn về công tác quản lý bảo vệ rừng; tham gia trồng rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng; ngăn chặn và xử lý kịp thời các đối tượng vi phạm lâm luật như: việc vận chuyển, khai thác, cất giữ, tận thu gỗ, các loại cây gỗ trái pháp luật,... có nguồn gốc từ rừng tự nhiên trên địa bàn khu vực quản lý.

11. Đề nghị UBMTTQVN huyện, các đoàn thể

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và trồng, khoanh nuôi phục hồi rừng theo chỉ tiêu được giao.

- Thực hiện công tác giám sát các cơ quan, địa phương thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện trồng, khoanh nuôi phục hồi rừng năm 2023 trên địa bàn huyện. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện (p/h);
- CVP, các PCVP;
- Các cơ quan có liên quan;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Việt